CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VIETRAVEL ***VIETRAVEL TOURISM JOINT STOCK COMPANY***	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ***Independence – Freedom – Happiness***
Số/*No.*: 52-CBTT/HĐQT-VP	*TP HCM, ngày 30 tháng 10 năm 2026* *TP HCM, day 30 month 10 year 2026*

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ BÁO CÁO TÀI CHÍNH
PERIODIC FINANCIAL REPORT DISCLOSURE

Kính gửi/*To*: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/*Hanoi Stock Exchange*

Thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần Du lịch Vietravel thực hiện công bố thông tin báo cáo tài chính (BCTC) Quý 3 năm 2026 với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội như sau:

Pursuant to Clause 3, Article 14 of Circular No. 96/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 of the Ministry of Finance guiding information disclosure on the securities market, Vietravel Joint Stock Company hereby discloses its Quarter 3 Financial Statements for 2026 to the Hanoi Stock Exchange ("HNX") as follows:

1. Thông tin Công ty/ *Company Information*

- Tên Công ty/ *Company Name*: Công ty Cổ phần Du lịch Vietravel/ *Vietravel Tourism Joint Stock Company*
- Mã chứng khoán/ *Stock Code*: VTR
- Địa chỉ/ *Address*: 190 Pasteur, Phường Xuân Hòa, Tp Hồ Chí Minh/ *190 Pasteur Street, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City.*
- Điện thoại/ *Tel*: 028 3866 8999 - Fax: 028 3829 9142
- Email: vtr-thongtin@vietravel.com - Website: https://www.vietravel.com

2. Nội dung thông tin công bố/ *Disclosed Information*:

- Báo cáo tài chính/ *Financial Statements*: Q.3 / 2026

  ☐ BCTC riêng (TCNY không có công ty con và đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc)/ *Separate Financial Statements (applicable to listed organisations that have no subsidiaries and are not parent accounting units with dependent accounting units)*;

  ☑ BCTC hợp nhất (TCNY có công ty con)/ *Consolidated Financial Statements (applicable to listed organisations that have subsidiaries)*;

  ☑ BCTC tổng hợp (TCNY có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng)/ *Combined Financial Statements (applicable to listed organisations with dependent accounting units that maintain their own accounting systems).*

- Các trường hợp thuộc diện phải giải trình nguyên nhân/ *Circumstances requiring an explanatory statement*:

  + Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với BCTC (đối với BCTC được kiểm toán năm ….)/ *The audit firm has issued an opinion other than an unqualified opinion on the financial statements (applicable to audited financial statements for the year ...)*:

  ☐ Có/*Yes* ☐ Không/*No*

Văn bản giải trình trong trường hợp tích **Có**/ *Explanatory document (if **Yes** is checked)*:

☐ Có/*Yes* ☐ Không/*No*

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại (đối với BCTC được kiểm toán năm ….)/ *The after-tax profit for the reporting period shows a difference of 5% or more between the pre-audit and post-audit figures, or has shifted from a loss to a profit or vice versa (applicable to audited financial statements for the year ...)*:

☐ Có/*Yes* ☐ Không/*No*

Văn bản giải trình trong trường hợp tích **Có**/ *Explanatory document (if **Yes** is checked)*:

☐ Có/*Yes* ☐ Không/*No*

+ Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước/ *The after-tax profit reported in the income statement for the reporting period has changed by 10% or more compared with the corresponding period of the previous year*:

☐ Có/*Yes* ☑ Không/*No*

Văn bản giải trình trong trường hợp tích **Có**/ *Explanatory document (if **Yes** is checked)*:

☐ Có/*Yes* ☐ Không/*No*

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại/ *The after-tax profit for the reporting period is a loss, having shifted from a profit recorded in the corresponding period of the previous year, or vice versa*:

☐ Có/*Yes* ☐ Không/*No*

Văn bản giải trình trong trường hợp tích **Có**/ *Explanatory document (if **Yes** is checked)*:

☐ Có/*Yes* ☐ Không/*No*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày: 30 /10/2026 tại đường dẫn: https://www.vietravel.com/vn/thong-tin-co-dong.aspx.

This information was disclosed on the Company's official website on October 30 , 2026, at the following link: https://www.vietravel.com/vn/thong-tin-co-dong.aspx.

Tài liệu đính kèm/ Attached documents:

- BCTC/ Financial Statements: Q.3/2026;

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người UQ CBTT

Person authorised to disclose information

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VIETRAVEL

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VIETRAVEL
DN: C=VN, S=THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VIETRAVEL, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0300465937
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.10.30 15:01:40+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2023.3.0

ĐỖ THANH HÙNG